

Số: 08/QĐ-BPC

Phú Giáo, ngày 14 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Phú Giáo khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021

BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện về việc xác nhận kết quả bầu cử Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn danh sách Ủy viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Phú Giáo khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban và các Ủy viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện khóa IV có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thanh Ngân



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Phú Giáo
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /QĐ-HĐND ngày 24 tháng 01 năm 2017
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Phú Giáo khóa IV, nhiệm kỳ 2016 – 2021 (sau đây gọi tắt là Ban Pháp chế).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Ban Pháp chế hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Các thành viên của Ban Pháp chế chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

Điều 3. Lĩnh vực phụ trách

Ban pháp chế thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

3. Giúp Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan tư pháp khác trên địa bàn huyện; giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách. Khi xét thấy cần thiết, Ban Pháp chế tiến hành giám sát hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ở địa phương.

4. Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

5. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát, khảo sát với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

6. Tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

7. Giúp Hội đồng nhân dân huyện thực hiện việc tự kiểm tra văn bản của Hội đồng nhân dân huyện (*kiểm tra tính pháp lý của các Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện trước khi nghị quyết được trình Chủ tịch HĐND huyện ký*).

Chương 2

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN PHÁP CHẾ

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ban Pháp chế họp định kỳ mỗi quý một lần (*vào tuần thứ tư của tháng cuối quý*) để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của Ban, thảo luận kế hoạch công tác và phân công thực hiện công việc cho các tháng, quý kế tiếp; xem xét quyết định những vấn đề khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

2. Ngoài các phiên họp Ban định kỳ, Trưởng Ban có thể triệu tập cuộc họp Ban đột xuất để kịp thời giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban.

Trong trường hợp không thể tổ chức phiên họp Ban, lãnh đạo Ban có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên Ban bằng hình thức gửi phiếu lấy ý kiến.

3. Thành phần tham dự phiên họp Ban gồm toàn thể các thành viên Ban. Căn cứ vào nội dung cụ thể của từng phiên họp, lãnh đạo Ban có thể mời đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan cùng tham dự.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

Ban Pháp chế có 05 thành viên, bao gồm:

- 01 Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm;
- 01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách;
- 03 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban

1. Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của Ban; chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban.

3. Chủ trì các phiên họp Ban; các cuộc họp giám sát, thẩm tra của Ban.

4. Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban khác của Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức trong huyện và tỉnh, trung ương đóng trên địa bàn.

5. Chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân.

6. Tham dự các cuộc họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; thay mặt ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do Ủy ban nhân dân, các cơ quan, tổ chức mời.

7. Tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban.

8. Trình bày báo cáo thẩm tra; báo cáo kết quả hoạt động, giám sát của Ban tại kỳ họp.

9. Giải quyết công việc khác của Ban và báo cáo với Ban tại cuộc họp toàn thể gần nhất.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban

1. Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ và được phân công phụ trách một số công việc của Ban.

2. Dự kiến chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban trình Ban xem xét, quyết định.

3. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động, quyết định và kết luận của ban.

4. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban; cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho thành viên của Ban; căn cứ kết quả cuộc họp của Ban, chuẩn bị báo cáo thẩm tra, các báo cáo khác của Ban trình thường trực và HĐND huyện.

5. Thẩm tra sơ bộ dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án và các nội dung khác để trình Ban họp xem xét thông qua trước khi trình HĐND huyện tại kỳ họp.

6. Chuẩn bị ý kiến của Ban về những nội dung trong chương trình phiên họp của Thường trực khi được mời tham dự; tham gia hoạt động của các Ban khác và các cơ quan, tổ chức liên quan.

7. Tổ chức thực hiện sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của Thường trực đối với hoạt động của Ban; định kỳ báo cáo với Ban về hoạt động của mình.

8. Trình bày báo cáo thẩm tra, báo cáo kết quả hoạt động, giám sát của Ban tại kỳ họp (*khi được Trưởng ban ủy quyền*).

9. Giải quyết các công việc khác của Ban và báo cáo với Ban tại cuộc họp toàn thể gần nhất.

10. Khi trưởng Ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành công việc của Ban; được quyền ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban theo lĩnh vực được phân công hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

Điều 9. Nhiệm vụ của các Ủy viên Ban Pháp chế

1. Căn cứ vào tình hình thực tế, nghiên cứu đề xuất nội dung giám sát cụ thể để đưa vào chương trình giám sát hằng năm của Ban;

2. Tích cực tham gia thực hiện chương trình giám sát đã được Ban xem xét, quyết định; tham gia đầy đủ các phiên họp Ban định kỳ. Trường hợp không tham gia được thì phải báo cáo lý do với Trưởng ban.

3. Có trách nhiệm nghiên cứu, có ý kiến đối với các báo cáo hoạt động, báo cáo thẩm tra của Ban trình tại kỳ họp HĐND và những nội dung khác có liên quan đến nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động của Ban Pháp chế.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Chương 3

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, THẨM TRA VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Hoạt động giám sát

Hoạt động giám sát của Ban Pháp chế thực hiện theo quy định từ Điều 76 đến Điều 82 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Điều 11. Hoạt động thẩm tra

Hoạt động thẩm tra của Ban Pháp chế thực hiện theo quy định tại Điều 111 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 78 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2015; Điều 136 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Ban Pháp chế có trách nhiệm phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh khi các cơ quan này về công tác ở địa phương;

2. Phối hợp công tác với Thường trực, các Ban HĐND huyện và với các cơ quan, tổ chức có liên quan ở địa phương;

3. Giữ mối liên hệ thường xuyên, phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan với Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã; thực hiện việc theo dõi và hướng dẫn hoạt động đối với Hội đồng nhân dân cấp xã theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

4. Khi tiến hành hoạt động tại các địa phương, Ban thông báo cho Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở địa phương biết để phối hợp hoạt động.

Chương 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13.

Quy chế này được Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2016 - 2021 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 14.

1. Các thành viên Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do tập thể Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./
